

Bản án số: 206/2026/HS-ST
Ngày: 16-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hương Nhiên và bà ông Nguyễn Đăng Bôi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hào - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 11- Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2026/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nghiêm Quốc S, sinh năm: 1997; Nơi ĐKKHKT: **Cụm A, V, xã Đ, thành phố Hà Nội**; Nơi cư trú: **Xóm Đ, thôn Q, xã Đ, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nghiêm Quốc T** và bà **Phạm Thị Thu H**; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 15/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - **Công an T5** (Có mặt).

2. Nguyễn Công Đ, sinh năm: 2004; Nơi cư trú: **Đ, V, xã Đ, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Công H1** và bà **Nguyễn Thị Thu N**; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Ngày 16/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại bản án số 187/2023/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2025 (Chưa được xóa án tích); bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - **Công an T5** (Có mặt).

3. Nguyễn Đăng L sinh năm: 2004; Nơi cư trú: **Cụm D, Q, xã Đ, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn**

Đặng X và bà **Nguyễn Thị T1**; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 01/4/2020, bị **Công an quận H**, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - **Công an T5** (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh **Nguyễn Công T2**, sinh năm 2007. Trú tại: **Cụm I, thôn V, xã Đ, thành phố Hà Nội** (Vắng mặt)

+ Chị **Phạm Trần Ngọc L1**, sinh năm 2006. Trú tại: **Thôn P, xã K, thành phố Hải Phòng**. (Có mặt)

+ Chị **Lê Thúy A**, sinh năm 1997; trú tại: **D ngách I Đ, phường Đ, Hà Nội**. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – **Công an thành phố T5**. (Vắng mặt)

+ Anh **Nguyễn Tràng H2**, sinh năm 1999; Trú tại: **Đ S, xã Đ, TP Hà Nội**. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – **Công an thành phố T5**. (Vắng mặt)

+ Bà **Nguyễn Thị Thu N**, sinh năm 1985; Trú tại: **cụm H V, xã Đ, Hà Nội**. (Có mặt)

+ Chị **Nguyễn Thị H3**, sinh năm 1997; Trú tại: **cụm I V, xã Đ, Hà Nội**. (Vắng mặt)

+ Bà **Vũ Thị Diệu T3**, sinh năm 1974; Trú tại: **Tổ A, phường Y, TP Hà Nội**. (Vắng mặt)

+ Ông **Nguyễn Quang H4**, sinh năm 1986; Trú tại: **xóm D, X, xã X, tỉnh Ninh Bình**. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 15/12/2025, tổ công tác **Công an xã T** làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại đường liên thôn thuộc **xóm Đ, xã T, TP** . phát hiện **Nguyễn Đăng L** điều khiển xe máy Honda Vision màu đen, BKS: 29AX-063.70 chở **Nguyễn Công Đ** ngồi sau và **Nguyễn Công T2** (sinh năm: 2007; trú tại: **cụm I, V, xã Đ, TP Hà Nội**) điều khiển xe máy Honda Lead BKS: 29M1-86413 đi một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện thu giữ:

- Trong túi quần sau bên phải của **Nguyễn Đăng L**: 01 túi nilông bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, **L** khai là ma túy Kẹo, mục đích sử dụng cho bản thân (BL 145). Ngoài ra còn thu giữ của **Nguyễn Đăng L**: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh than.

- Trong túi đeo chéo của **Nguyễn Công Đ**:

+ 01 túi nilông màu đen bên trong có: 01 túi nilông kích thước (7,5x10,5)cm bên trong chứa thảo mộc khô, 01 túi nilông kích thước (05x08)cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng, 01 túi nilông kích thước (05x08)cm bên trong chứa 22 viên màu xám, 01 túi nilông kích thước (03x03)cm bên trong chứa 01 viên màu hồng. **Đ** khai đó là ma túy đá, kẹo, Cần sa của **Nguyễn Quốc S** nhờ **Đ** đi giao cho khách của **S**.

+ 01 túi nilông kích thước (07x11)cm chứa thảo mộc và 01 túi nilông kích thước (04x06)cm chứa mảnh viên nén màu xám vỡ vụn. **Đ** khai nhận là ma túy cần sa, kẹo của **Đ** mục đích bán kiếm lời.

Ngoài ra, còn tạm giữ của **Nguyễn Công Đ**: 01 xe máy Honda Vision màu đen, BKS : 29AX-063.70; 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím; 01 túi da màu đen kích thước khoảng (20x15x8) có dây đeo màu đen.

- Kiểm tra **Nguyễn Công T2**, không phát hiện thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy. Tạm giữ của **Nguyễn Công T2**: 01 xe máy Honda Lead BKS: 29M1-86413.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng cùng tang vật, phương tiện về trụ sở **Công an xã T** để làm rõ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Nguyễn Đăng L** tại địa chỉ **xóm D Q, xã Đ, TP .**, kết quả không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Nguyễn Công Đ** tại địa chỉ **đội H V, xã Đ, TP .**, phát hiện thu giữ ở gầm bàn trong phòng ngủ ở giữa giường và lối ra vào nhà vệ sinh: 01 miếng cày tre màu đen vàng kích thước 65x5cm. **Đ** khai dùng để sử dụng thuốc lạo và cần sa.

Căn cứ lời khai của **Nguyễn Công Đ**, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải **Đ** xác định đối tượng **Nguyễn Quốc S** tại **xóm Đ, xã T, TP .**. Khi tổ công tác đi đến khu vực **đường L, xã T**, phát hiện **Nguyễn Quốc S** đang điều khiển xe máy Honda Wave màu đen không biển số nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, **S** ném xuống nền đất 01 túi nilông kích thước (3x5)cm bên trong có chứa thảo mộc khô. Tổ công tác phát hiện, yêu cầu **S** nhặt túi nilông lên. Tại chỗ, **S** khai là ma túy cần sa của **S**, mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Nguyễn Quốc S** tại địa chỉ **xóm Đ, xã T, TP .**, tổ công tác phát hiện, thu giữ

- Tại vị trí nền cửa ra vào: 01 gói nilông kích thước (02x02)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

- Tại phòng khách:

+ Trên mặt chiếu giữa nhà có 01 hộp bìa catton màu đen (10x20)cm bên trong gồm: 01 cân tiểu điện tử; 02 túi nilông (03x05)cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng; 01 túi nilông (03x05)cm bên trong chứa thảo mộc khô; 01 bình nhựa có 01 ống thủy tinh và 01 ống hút; 01 ống điều hút bằng thủy tinh.

+ Tại ngăn tủ kệ tivi phòng khách: 01 khẩu súng ngắn màu đen có lắp hộp tiếp đạn, bên trong hộp tiếp đạn chứa 13 viên đạn bi sắt.

- Tại phòng ngủ gác xép tầng 2 của **S**: trên mặt bệ tivi có 01 đĩa sứ hình tròn in hình hoa, trên mặt đĩa có chất bột màu trắng đã được kẻ thành 03 đường song song có chiều dài 07cm; 01 chậu hút bằng nhựa màu xanh lá cây; 01 lá bài bằng giấy có kích thước (10x05)cm.

- 01 con dao màu đen dài 27cm, lưỡi dao màu đen dài 15cm có mũi nhọn;- 28 túi nilông chưa qua sử dụng (03x03)cm.

S khai số thảo mộc khô, tinh thể màu trắng, chất bột màu trắng trên là ma túy cần sa và ma túy tổng hợp cùng các công cụ sử dụng ma túy, cân điện tử đều là của **S**, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Ngoài ra còn thu giữ của **Nghiêm Quốc S**: 01 xe mô tô nhãn Honda Wave màu đen không lắp biển kiểm soát, số khung: RLHJA3930RY504563, số máy: JA70E-0651828; 01 điện thoại Iphone Xsmax màu đen; 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím.

Tiến hành kiểm tra các điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh than tạm giữ của **Nguyễn Đăng L**, điện thoại Iphone 14 Promax màu tím tạm giữ của **Nguyễn Công Đ**, điện thoại Iphone Xsmax màu đen và điện thoại Iphone 14 Promax màu tím tạm giữ của **Nghiêm Quốc S**: đều phát hiện, thu giữ các tài liệu liên quan đến việc trao đổi, mua bán ma túy.

Cơ quan CSĐT – **Công an T5** đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của các đối tượng. Tại bản Kết luận giám định số 8898/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của **Phòng K1 - Công an thành phố T5** kết luận số tang vật thu giữ của **Nguyễn Đăng L**: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy MDMA, khối lượng là 0,310 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 8899/KL- KTHS ngày 24/12/2025 và bản Kết luận giám định số 26/KL- KTHS ngày 01/01/2026 của **Phòng K1 - Công an thành phố T5** kết luận:

- Số tang vật thu giữ của **Nguyễn Công Đ**: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông là ma túy Cần sa, khối lượng 0,760 gam; 01 mảnh viên nén màu xám bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,180 gam; 01 điều cày có dính ma túy Cần sa.

- Số ma túy **Nguyễn Công Đ** đi giao cho khách của **S**: 01 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA, ma túy loại Ketamine và ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,350 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 5,670 gam; Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông là ma túy Cần sa, khối lượng 33,570 gam; 01 túi nilông bên trong có: 20 viên nén màu xám đều có ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 6,610 gam; 02 viên nén màu trắng xám là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,270 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 8900/KL- KTHS ngày 24/12/2025 của **Phòng K1 - Công an thành phố T5** kết luận số tang vật thu giữ khi khám xét tại nhà của **Nghiêm Quốc S**: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông là ma túy Cần sa, khối

lượng 0,690 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,330 gam; Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông là ma túy Cần sa, khối lượng 1,920 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 3,980 gam; Chất bột màu trắng trên 01 đĩa sứ hình tròn in hình hoa là ma túy Ketamine, khối lượng 0,120 gam; 01 ống hút bằng nhựa màu xanh lá cây và 01 thẻ giấy đều dính ma túy loại Ketamine; 01 tẩu hút tự tạo có dính ma túy Cần sa; 01 cân điện tử và 01 tẩu hút tự tạo đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố T5 đã ra Quyết định trưng cầu giám định vũ khí đối với khẩu súng và con dao thu giữ của Nghiêm Quốc S. Tại Bản kết luận giám định vũ khí số 9422/KL-KTHS ngày 31/12/2025 của Phòng K1 - Công an thành phố T5 kết luận:

- 01 khẩu súng ngắn màu đen có lắp hộp tiếp đạn chứa 13 viên đạn bi sắt là súng bắn đạn bi bằng bình khí nén, hiện tại không sử dụng để bắn được, không thuộc các Danh mục ban hành theo thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- 01 con dao màu đen dài 27cm (lưỡi dao màu đen dài 15cm có mũi nhọn) là dao găm thuộc phụ lục 3, danh mục vũ khí thô sơ ban hành theo thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng đầu tháng 12/2025, Nghiêm Quốc S có mua được của 01 người đàn ông tên T4 (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) ở đường N, phường T, TP. một số ma túy tổng hợp nhiều loại gồm Ketamine, C, thuốc lắc (keo) với giá 9.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S mang về cất giấu tại nhà mục đích vừa sử dụng và bán lại cho khách kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 13/12/2025, khi S đang ở nhà cùng bạn gái là Phạm Trần Ngọc L1 (sinh năm: 2006; trú tại: P, xã K, TP.) thì có bạn xã hội là Lê Thúy A (sinh năm: 1997; trú tại: D ngách I Đ, phường Đ, Hà Nội), Nguyễn Tràng H2 (sinh năm: 1999; trú tại: đội A S, xã Đ, TP Hà Nội) đến chơi. Tại phòng của S, S đã lấy ma túy K cho lên đĩa sứ và chuẩn bị 01 lá bài tây (dùng để xào ke), 01 ống hút để cho A và Ngọc L1 sử dụng, sau đó S tiếp tục lấy ma túy “đá” cho vào cóng thủy tinh, bật lửa để S và H2 sử dụng. Cả nhóm cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng của S. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Công Đ đến nhà Nghiêm Quốc S chơi. Lúc này, S, Ngọc L1, H2, A đang ở trong phòng S có biểu hiện phê ma túy. Tại đây, Đ đã tự bỏ 01 túi ma túy Ke của mình ra, cho lên tờ tiền 5000 đồng và sử dụng một mình hết sau đó đi về.

Đến sáng ngày 14/12/2025, S đang ở nhà thì có khách liên hệ qua ứng dụng messenger của S hỏi mua 10.000.000 đồng ma túy Ketamine, C, thuốc lắc (keo). S đồng ý và 2 bên thỏa thuận giao nhận ma túy ở dưới ghế đá ở công viên xanh L. Sau đó, đối tượng đã dùng tài khoản số 000425093 mở tại ngân hàng V mang tên Nguyễn Quang H4 chuyển khoản cho S số tiền 10.000.000 đồng vào số tài

khoản 2807199766666 của S mở tại ngân hàng M1. Khoảng 23 giờ cùng ngày, S chuẩn bị ma túy Ke, kẹo, Cần sa cho vào 01 túi nilông màu đen, mang ra để sẵn ở trước cửa nhà rồi liên lạc với Đ bảo Đ đến lấy túi ma túy trên đem giao cho khách của S tại công viên xanh L, hứa sau khi xong việc sẽ trả công Đức bằng ma túy Ketamine. Đ đồng ý. Lúc này, Đ đang ở nhà cùng Nguyễn Đăng L và Nguyễn Công T2. Đ rủ L và T2 đi cùng, nói đi có việc, sau đó cả ba sẽ đi ăn đêm. L và T2 đồng ý. Đ lấy xe máy Honda Vision BKS: 29AX-06370 rồi bảo L chở Đ còn T2 đi xe máy Honda LEAD màu xanh than BKS: 29M1-864.13 một mình theo sau. Khi đến gần nhà S tại xóm Đ, xã T thì Đ bảo dừng xe. L và T2 đứng đợi ở ngoài còn Đ đi bộ vào cửa nhà S thì thấy 01 túi nilông màu đen chứa ma túy S đã để sẵn ở cửa. Đ cầm túi ma túy cất vào túi đeo của Đ sau đó quay ra bảo L tiếp tục chở lên L. Khi Đ, L, T2 đi đến cuối đường liên thôn X, xã T thì bị tổ công tác Công an xã T kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Theo lời khai của Đ, tổ công tác đã tiến hành khám xét nơi ở của Nghiêm Quốc S, phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy cùng các đồ vật, công cụ sử dụng ma túy như trên.

Đối với 01 viên ma túy MDMA thu giữ của Nguyễn Đăng L, quá trình điều tra xác định L mua của Nguyễn Công Đ ngày 13/12/2025 với giá 200.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng. Đ đồng ý bán nhưng chưa nhận tiền của L. Nguồn gốc số ma túy Đ bán cho L và số ma túy của Đ bị thu giữ khi bắt quả tang là Đ mua được của một nam thanh niên không quen biết (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực V, T vào ngày 10/12/2025 với giá 3.000.000 đồng mục đích vừa sử dụng, vừa bán kiếm lời.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an T5, N, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Đăng L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 27 tháng 5 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã:

- Truy tố bị cáo Nghiêm Quốc S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Truy tố bị cáo Nguyễn Công Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- Truy tố bị cáo Nguyễn Đăng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nghiêm Quốc S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Đăng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo **Nghiêm Quốc S** từ 10 đến 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng cộng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai tội từ 17 năm 6 tháng đến 19 năm tù. Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Công Đ** từ 8 năm đến 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Đăng L** từ 40 tháng đến 46 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy, các công cụ sử dụng ma túy, súng, dao đã thu giữ; tịch thu phát mại sung vào công quỹ Nhà nước 04 chiếc điện thoại di động thu giữ của **S, Đ, L**. Buộc **Nghiêm Quốc S** phải truy nộp số tiền 10 triệu đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, bản kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 15/12/2025, tại tuyến đường liên thôn thuộc xóm Đ, xã T, thành phố Hà Nội, **Nguyễn Đăng L** có hành vi tàng trữ trái phép 0,310 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích sử dụng cho bản thân (nguồn gốc ma túy mua của **Nguyễn Công Đ** ngày 13/12/2025); **Nguyễn Công Đ** có hành vi cất giấu trái phép 33,570 gam Cần sa, 5,670 gam ma túy Ketamine, 1,270 gam ma túy MDMA và 6,96 gam ma túy tổng hợp trong thành phần có các loại ma túy MDMA, Ketamine, **M** (là ma túy của **Nghiêm Quốc S** đưa cho **Đ** đem bán cho khách) và 0,76 gam ma túy Cần sa, 0,180 gam ma túy tổng hợp có

thành phần ma túy MDMA, Ketamine mục đích bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an xã T phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình bắt giữ, khám xét khẩn cấp nơi ở của **Nghiêm Quốc S** tại xóm Đ, thôn Q, xã T, thành phố Hà Nội, phát hiện và thu giữ của **Nghiêm Quốc S**: 1,450 gam ma túy loại Ketamine; 2,610 gam ma túy loại Cần sa; 3,98 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời.

Như vậy: **Nguyễn Đăng L** có hành vi Tàng trữ trái phép 0,310 gam ma túy loại MDMA; **Nguyễn Công Đ** có hành vi Mua bán trái phép 14,39 gam ma túy tổng hợp (Ketamine, MDMA, Methamphetamine) và 34,33 gam ma túy Cần sa; **Nghiêm Quốc S** có hành vi Mua bán trái phép 19,33 gam ma túy tổng hợp (Ketamine, MDMA, Methamphetamine) và 36,18 gam ma túy Cần sa.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định: Khoảng 17 giờ ngày 13/12/2025, **Nghiêm Quốc S** đã có hành vi cung cấp địa điểm, chuẩn bị công cụ (đĩa sứ, thẻ giấy, coóng, tẩu hút), cung cấp ma túy Ketamine và Methamphetamine để cho **Nghiêm Quốc S** và **Phạm Trần Ngọc L1**, **Lê Thúy A**, **Nguyễn Tràng H2** cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của **S** địa chỉ xóm Đ, thôn Q, xã T, thành phố Hà Nội.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo **Nghiêm Quốc S** đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo **Nguyễn Công Đ** đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo **Nguyễn Đăng L** đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố các bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, khiến quần chúng nhân dân bất bình, ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để các bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

Về vai trò của các bị cáo: Hành vi mua bán ma túy của **Nghiêm Quốc S** và **Nguyễn Công Đ** có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó **Nghiêm Quốc S** có vai trò cao hơn.

Về nhân thân: Bị cáo **Nghiêm Quốc S** có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật. Bị cáo **Nguyễn Công Đ** có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Bị cáo **Nguyễn Đăng L** đã có 01 tiền sự đã xóa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Nguyễn Công Đ** có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo **Nghiêm Quốc S**, **Nguyễn Đăng L** không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo khai báo thành khẩn và đã tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Nghiêm Quốc S** có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Nguyễn Công Đ** có ông ngoại là người có công với cách mạng và là thương bệnh binh nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo **Nghiêm Quốc S** đã nhận 10 triệu đồng bán ma túy, đây là tiền do phạm tội mà có nên buộc truy nộp sung vào công quỹ Nhà nước

[3] Về vật chứng:

- Số ma túy đã thu giữ là chất độc hại nên cần tịch thu và tiêu hủy.
- Đối với 01 xe máy Honda Vision màu đen, BKS: 29AX-063.70 thu giữ của **Nguyễn Công Đ**, 01 xe máy Honda Lead BKS: 29M1-86413 thu giữ của **Nguyễn Công T2**, 01 xe máy Honda Wave không mang biển kiểm soát, số khung: RY504563, số máy: E0651828 thu giữ của **Nghiêm Quốc S**, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố T5 đã trao trả 03 xe máy trên cho chị **Nguyễn Thị Thu N**, chị **Nguyễn Thị H3**, chị **Vũ Thị Diệu T3** là phù hợp quy định của pháp luật. Sau khi nhận lại tài sản, chị **N**, chị **H3**, chị **T3** không có yêu cầu gì khác nên không xét.
- 04 chiếc điện thoại di động thu giữ của **S**, **Đ**, **L** là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung vào công quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nghiêm Quốc S** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo **Nguyễn Công Đ** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo **Nguyễn Đăng L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Xử phạt: Bị cáo **Nghiêm Quốc S** 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng cộng buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 15/12/2025).

1.2. Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Công Đ** 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 15/12/2025).

1.3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đăng L** 38 (ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 15/12/2025).

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025: Buộc bị cáo **Nghiêm Quốc S** phải truy nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong sau giám định của Phòng PC09 – **Công an T5** được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của đối tượng **Nguyễn Công Đ**, cán bộ **Chữ Văn H5**, giám định viên **Nguyễn Hoàng H6** (còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong và được đánh số 01)

+ 01 phong bì niêm phong sau giám định của Phòng PC09 – **Công an T5** được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của đối tượng **Nguyễn Công Đ**, cán bộ **Chữ Văn H5**, giám định viên **Nguyễn Hoàng H6** (còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong và được đánh số 02)

+ 01 phong bì niêm phong sau giám định của Phòng PC09 – **Công an T5** được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của đối tượng **Nguyễn Đăng L**, cán bộ **Phan Thanh S1**, giám định viên **Nguyễn Hoàng H6** (còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong và được đánh số 03)

+ 01 phong bì niêm phong sau giám định của Phòng PC09 – **Công an T5** được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của đối tượng **Nghiêm Quốc S**, cán bộ **Vũ Đức A1**, giám định viên **Nguyễn Hoàng H6** (còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong và được đánh số 04)

+ 01 niêm phong sau giám định của Phòng PC09 – **Công an T5** được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của đối tượng **Nghiêm Quốc S**, cán bộ **Vũ**

Đức A1, giám định viên **Nguyễn Hoàng H6** còn nguyên niêm phong, (còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong và được đánh số 05)

+ 01 niêm phong sau giám định của Phòng PC09 – **Công an T5** được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của đối tượng **Nghiêm Quốc S**, cán bộ **Vũ Đức A1**, giám định viên **Nguyễn Hoàng H6** (còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong và được đánh số 06).

+ 01 niêm phong sau giám định của Phòng PC09 – **Công an T5** được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của đối tượng **Nghiêm Quốc S**, cán bộ **Vũ Đức A1**, giám định viên **Nguyễn Hoàng H6** (còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong và được đánh số 07).

+ 01 hộp niêm phong sau giám định của Phòng PC09 – **Công an T5** được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của **Nguyễn Đình Đ1**, cán bộ **Tạ Duy P**, giám định viên **Nghiêm Quang H7** (còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong và được đánh số 08).

+ 01 điều cày được niêm phong sau giám định của Phòng PC09 – **Công an T5** được niêm phong dán kín, có chữ ký của đối tượng **Nguyễn Công Đ**, cán bộ **Chữ Văn H5**, giám định viên **Nguyễn Thị P1** (còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong).

+ 01 túi da màu đen kích thước khoảng (20x15x8) có dây đeo màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại iphone 12 Promax màu xanh đã qua sử dụng vỡ phần lưng tạm giữ của **Nguyễn Đăng L** (không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động bên trong của máy khi bàn giao).

+ 01 điện thoại iphone 14 Promax màu tím đã qua sử dụng tạm giữ của **Nguyễn Công Đ** (không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động bên trong của máy khi bàn giao).

+ 01 điện thoại iphone XSMax màu đen đã qua sử dụng bị vỡ phần lưng tạm giữ của **Nghiêm Quốc S** (không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động bên trong của máy khi bàn giao).

+ 01 điện thoại iphone 14 Promax màu tím đã qua sử dụng tạm giữ của **Nghiêm Quốc S** (không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động bên trong của máy khi bàn giao).

(Số vật chứng trên hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11- Hà Nội quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/6/2026).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 11 - HN;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11- HN;
- Các bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trí Tuyền